

Số: 13/TB-DTNTĐM

Đức Lập, ngày 29 tháng 6 năm 2026

THÔNG BÁO

Về danh sách thí sinh dự kiến trúng tuyển vào lớp 6 năm học 2026 – 2027

Căn cứ Hướng dẫn số 1687/SGDDT-QLCL, ngày 15/04/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo (SGDDT) Lâm Đồng về việc hướng dẫn tuyển sinh mầm non, phổ thông năm học 2026 – 2027; Công văn số 1936/SGDDT-QLCL, ngày 28/04/2026 của Sở GDĐT Lâm Đồng về việc điều chỉnh, bổ sung địa bàn tuyển sinh DTNT năm học 2026 – 2027;

Căn cứ Công văn số 2457/SGDDT-GDTrH ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Lâm Đồng v/v thông báo chỉ tiêu tuyển sinh theo địa bàn vào lớp 6 các trường phổ thông dân tộc nội trú có cấp THCS, lớp 10 các trường phổ thông dân tộc nội trú có cấp THPT; Công văn số 3189/SGDDT-GDTrH ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Lâm Đồng v/v chỉ tiêu tuyển sinh lớp 6 năm học 2026 - 2027 của Trường PTDTNT THCS và THPT Đăk Mil.

Căn cứ Biên bản số 06/BB-DTNTĐM ngày 29 tháng 6 năm 2026 của Hội đồng tuyển sinh Trường PTDTNT THCS và THPT Đăk Mil họp xét duyệt công tác tuyển sinh lớp 6 năm học 2026 – 2027 (lần 2),

Trường PTDTNT THCS và THPT Đăk Mil thông báo danh sách thí sinh dự kiến trúng tuyển vào lớp 6 năm học 2026 – 2027 theo từng địa bàn xã cụ thể như sau:

1. THÔNG KÊ SỐ LƯỢNG TRÚNG TUYỂN THEO ĐỊA BÀN XÃ

- Xã Đăk Mil: Chỉ tiêu 21, số lượng dự kiến trúng tuyển: 21 học sinh.
- Xã Đức Lập: Chỉ tiêu 0, số lượng dự kiến trúng tuyển: 0 học sinh.
- Xã Thuận An: Chỉ tiêu 6, số lượng dự kiến trúng tuyển: 06 học sinh.
- Xã Long Sơn (cũ): Chỉ tiêu 2, số lượng dự kiến trúng tuyển: 02 học sinh.
- Xã Đăk Săk (cũ): Chỉ tiêu 6, số lượng dự kiến trúng tuyển: 06 học sinh.

Tổng cộng: Chỉ tiêu 35, tổng số lượng dự kiến trúng tuyển: 35 học sinh.

2. DANH SÁCH THÍ SINH DỰ KIẾN TRÚNG TUYỂN CHI TIẾT

Có phụ lục đính kèm

3. LƯU Ý ĐỐI VỚI PHỤ HUYNH VÀ HỌC SINH

Đây là danh sách kết quả xét tuyển dự kiến từ Hội đồng tuyển sinh của nhà trường. Hồ sơ đang được nhà trường hoàn thiện để trình Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh

Lâm Đồng xem xét và phê duyệt chính thức. Nhà trường sẽ thông báo kết quả chính thức ngay sau khi nhận được phê duyệt từ Sở Giáo dục và Đào tạo.

Nơi nhận:

- UBND các xã liên quan (để phối hợp);
- Niêm yết tại trường;
- Đăng trên Ws trường (để CMHS, HS biết);
- Toàn trường (để biết);
- Lưu: VT, HĐTS.

HIỆU TRƯỞNG



Hồ Tấn Đăng

PHỤ LỤC: Về danh sách thí sinh dự kiến trúng tuyển vào lớp 6 năm học 2026 – 2027

(kèm theo Thông báo số 13/TB-DTNTĐM ngày 29/6/2026 của trường PTDTNT THCS và THPT Đắk Mil)

1. Địa bàn xã Đắk Mil (21 học sinh)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Điểm lớp 5				Điểm UT	Xét theo thứ tự ưu tiên từng tiêu chí (TC)				Xếp theo thứ tự và ghi chú
					Tiếng việt (TV)	Toán	Khoa học	LS và ĐL		TC1: <i>Tuyển thẳng</i>	TC2: Tổng TV + toán + UT	TC3: Điểm TV	TC4: Tổng điểm KH + LS và ĐL	
1	NGUYỄN THỊ HOÀNG LAM	13/05/2015	Nữ	Nùng	10	10	10	10	1	x	21	10	20	1 HCB tỉnh TV, KK toán 4
2	TRIỆU THỊ KIỀU	18/06/2015	Nữ	Dao	10	10	10	10	1		21	10	20	2
3	ĐẶNG THỊ TRÚC LINH	01/05/2015	Nữ	Dao	10	10	10	10	1		21	10	20	2
4	ĐẶNG THỊ KIM NGÂN	11/01/2015	Nữ	Dao	10	10	10	10	1		21	10	20	2
5	HỒ AN GIA LÂM	25/09/2015	Nam	Nùng	9	10	10	10	1		20	9	20	5
6	ĐÀM HOÀNG KIM KIỀU	17/5/2015	Nữ	Nùng	9	10	10	9	1		20	9	19	6
7	HOÀNG THỊ NHÌ	19/03/2015	Nữ	Dao	9	10	10	9	1		20	9	19	6
8	SÀN PHỤ THÌM	28/01/2015	Nam	Dao	9	10	10	9	1		20	9	19	6
9	TRIỆU BẢO TRÂM	14/4/2015	Nữ	Nùng	9	10	9	9	1		20	9	18	9
10	VI THỊ THANH TRÚC	13/10/2015	Nữ	Tày	9	10	9	9	1		20	9	18	10
11	DƯƠNG NGỌC THẢO VY	25/04/2015	Nữ	Nùng	9	9	10	9	1		19	9	19	11
12	ĐẶNG MAI LINH	11/11/2015	Nữ	Dao	9	9	9	9	1		19	9	18	12
13	HOÀNG GIA HÂN	19/3/2015	Nữ	Tày	9	9	9	9	1		19	9	18	12
14	NGÔ NHẤT ANH	26/03/2015	Nam	Dao	9	9	9	9	1		19	9	18	12

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Điểm lớp 5				Điểm UT	Xét theo thứ tự ưu tiên từng tiêu chí (TC)				Xếp theo thứ tự và ghi chú
					Tiếng việt (TV)	Toán	Khoa học	LS và ĐL		TC1: <i>Tuyển thẳng</i>	TC2: Tổng TV + toán + UT	TC3: Điểm TV	TC4: Tổng điểm KH + LS và ĐL	
15	HOÀNG NÔNG MINH HÙNG	11/12/2015	Nam	Nùng	9	8	8	8	1		18	9	16	15
16	LÃNH Y KHÔI	30/5/2015	Nam	Mnông	8	9	9	8	1		18	8	17	16
17	Y' LÊ Ô SE ÊBAN	18/4/2015	Nam	Mnông	8	9	9	8	1		18	8	17	16
18	LÝ THỊ NGỌC DIỆU	25/4/2015	Nữ	Nùng	8	9	8	9	1		18	8	17	16
19	H ĐON ÊBAN	08/05/2015	Nữ	Mnông	8	9	8	9	1		18	8	17	16
20	H' SU ZIN KPỜR	09/01/2015	Nữ	Mnông	8	9	9	8	1		18	8	17	16
21	VI ĐỨC THUẬT	06/09/2015	Nam	Nùng	8	9	9	8	1		18	8	17	16

2. Địa bàn xã Thuận An (06 học sinh)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Điểm lớp 5				Điểm UT	Xét theo thứ tự ưu tiên từng tiêu chí (TC)				Xếp theo thứ tự và ghi chú
					Tiếng việt (TV)	Toán	Khoa học	LS và ĐL		TC1: <i>Tuyển thẳng</i>	TC2: Tổng TV + toán + UT	TC3: Điểm TV	TC4: Tổng điểm KH + LS và ĐL	
1	ĐỖ NGỌC KHÁNH VY	02/04/2015	Nữ	Tày	9	10	9	9	1		20	9	18	1
2	H - LING	29/11/2015	Nữ	Mnông	9	8	7	7	1		18	9	14	2
3	Y - KRUYT	12/04/2015	Nam	Mnông	8	8	8	8	1		17	8	16	3
4	H - SÔ PHIA	16/06/2015	Nữ	Mnông	7	9	8	8	1		17	7	16	4
5	Y RIT SIN	12/06/2015	Nam	Mnông	7	9	7	8	1		17	7	15	5
6	H - HING DI AYÛN	16/05/2015	Nữ	Mnông	8	7	7	10	1		16	8	17	6

3. Địa bàn xã Long Sơn cũ (02 học sinh)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Điểm lớp 5				Điểm UT	Xét theo thứ tự ưu tiên từng tiêu chí (TC)				Xếp theo thứ tự và ghi chú
					Tiếng việt (TV)	Toán	Khoa học	LS và ĐL		TC1: <i>Tuyển thẳng</i>	TC2: Tổng TV + toán + UT	TC3: Điểm TV	TC4: Tổng điểm KH + LS và ĐL	
1	TRƯỜNG THIỆN CHÍ	22/12/2015	Nam	Nùng	9	10	9	10	1		20	9	19	1
2	LƯƠNG THỊ KIM THƯ	17/08/2015	Nữ	Nùng	9	9	8	7	1		19	9	15	2

4. Địa bàn xã Đắk Sắk cũ (06 học sinh)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Điểm lớp 5				Điểm UT	Xét theo thứ tự ưu tiên từng tiêu chí (TC)				Xếp theo thứ tự và ghi chú
					Tiếng việt (TV)	Toán	Khoa học	LS và ĐL		TC1: <i>Tuyển thẳng</i>	TC2: Tổng TV + toán + UT	TC3: Điểm TV	TC4: Tổng điểm KH + LS và ĐL	
1	H'- NGHÊ	02/03/2015	Nữ	Mnông	9	10	10	9	1		20	9	19	1
2	TUMLÔ Y - NGHỊ	25/10/2015	Nam	Mnông	8	9	9	7	1		18	8	16	2
3	H' - TRÚC	21/02/2015	Nữ	Mnông	8	8	9	7	1		17	8	16	3
4	H'- TRIM	17/2/2015	Nữ	Mnông	8	8	8	8	1		17	8	16	3
5	H- DUYÊN	01/01/2015	Nữ	Mnông	8	8	9	7	1		17	8	16	3
6	Y - TINH	28/06/2015	Nam	Mnông	7	7	9	8	1		15	7	17	6